

Bản án số: 07/2018/HS-ST

Ngày: 16 – 3 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Vân

Thẩm phán: Bà Lưu Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Văn Minh

2/ Ông Nguyễn Hoài Việt

3/ Ông Nguyễn Văn Hân

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/HSST-QĐ ngày 05 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh T, tên gọi khác: T Mặt Quỷ, sinh năm 1976 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi ĐKNKTT: Không có; nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N (chết) và bà Phạm Thị T; có vợ là Trần Thị M và 02 con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt, tạm giam từ ngày 04/10/2017 đến nay. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phan Văn V – Luật sư của Văn phòng luật sư P, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

- Bị hại: Nguyễn Thị Tường V, sinh năm 1978. Nơi ĐKNKTT: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Tạm trú: Khu phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh. (chết)

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

Bà Trần Thị Như M, sinh năm 1957, là mẹ ruột của bị hại. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đ. (có mặt)

Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1954, là cha ruột của bị hại. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1973, là chồng của bị hại. Địa chỉ: Khu phố 6, phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Bà Nguyễn Kim P, sinh năm 1999, là con ruột của bị hại. Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

Bà Nguyễn Ngọc Kim L, sinh ngày 06/3/2007, là con ruột của bị hại và ông Nguyễn Ngọc Q, do ông Q là đại diện theo pháp luật. (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của ông K, bà P theo văn bản ủy quyền ngày 22/11/2017 và đại diện theo ủy quyền của ông Q theo văn bản ủy quyền ngày 25/01/2018: Bà Trần Thị Như M.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/10/2017, bị cáo Huỳnh Thanh T và chị Nguyễn Thị Tường V đến nhà nghỉ P tại Khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh để thuê phòng mua bán dâm. Sau khi mua bán dâm xong, chị V tự lấy 850.000 đồng trong túi của bị cáo T định đi về trước. Khi chị V mở cửa, T nắm tay kéo lại, yêu cầu chị V chỉ được lấy 300.000 đồng theo thỏa thuận và trả phần còn dư lại cho T nhưng chị V không đồng ý. T đe dọa nhưng không được nên dùng hai tay cầm cái bàn xếp có sẵn trong phòng giơ lên đánh theo hướng từ phải qua trái trúng vào đầu của chị V, chị V gục đầu khom người xuống nền gạch và chống tay đứng dậy. T tiếp tục dùng tay phải đánh trúng vào vùng mặt bên trái làm chị V té nằm ngửa dưới nền gạch, T dùng chân phải đạp 03 – 04 cái từ trên xuống trúng vào vùng ngực và mặt làm chị V bất tỉnh. Sau đó T lấy số tiền 850.000 đồng trong túi quần của chị V rồi bỏ trốn, đến 17 giờ 10 phút ngày 04/10/2017 ra đầu thú.

Kết quả thu giữ vật chứng:

- Thu của bị cáo: 01 (một) xe mô tô hiệu Honciti đã qua sử dụng, màu nâu đen, biển số 70H3-8963, số máy OFMG00713480, số khung L30Y00005633; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 066774 mang tên Hoa Văn M; 01 (một) điện thoại di động Nokia X1 đã cũ có mặt phím màu đen, vỏ sau màu trắng, số sê-ri 1: 351963054550748; 01 (một) cái áo thun màu xanh đen, ngắn tay, cổ tròn, bên ngực trái có chữ PUMA màu trắng; tiền Việt Nam: 655.000 đồng.

- Thu của bị hại: 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen đã cũ, số sê-ri 1: 353690086581023.

- Thu tại hiện trường: 01 (một) cái bàn kích thước 49 x 41 x 61 cm, mặt bàn bằng gỗ ép, chân bàn bằng kim loại dạng xếp, trọng lượng 5,5 kg.

Kết luận giám định:

- Tại Kết luận giám định số 150 ngày 20/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị Tường V là chấn thương sọ não do tác động của vật tày có cạnh theo hướng từ trái sang phải.

- Tại Kết luận giám định số 3500/CB54B ngày 20/11/2017 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Không phát hiện tinh trùng người có mẫu trong dịch âm đạo ghi thu của chị V. Dấu vết máu ghi thu tại hiện trường là máu người, phân tích ADN từ mẫu máu này được kiểu gen hoàn chỉnh của một người nữ và trùng với kiểu gen của chị V.

- Tại Kết luận giám định số 42 ngày 12/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Trên cái bàn gỗ kích thước 49 x 41 x 61 cm trọng lượng 5,5 kg và áo thun màu xanh đen có chữ PUMA không dính máu.

Trách nhiệm dân sự: Bà M đại diện bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị, chi phí mai táng, tiền cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Ngọc Kim L đến khi đủ 18 tuổi, tổng cộng là 310.132.000 đồng. Bị cáo chưa bồi thường.

Bản cáo trạng số 03/QĐ/KSĐT-P2 ngày 08/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội “ Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự (năm 2015); đề nghị xử lý vật chứng theo quy định tại Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và buộc bị cáo bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên nội dung truy tố và các vấn đề đã nêu tại Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T mức án từ 16 đến 18 năm tù. Buộc bị cáo bồi thường cho đại diện bị hại theo quy định của pháp luật.

Luật sư trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo:

Bị cáo là có nhân thân tốt, thật thà, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện đầu thú, đề nghị được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo nóng giận là do bị hại lấy khoản tiền nhiều hơn khoản đã thỏa thuận vì vậy sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại nên đề nghị được xem xét thêm, xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt đã truy tố.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị xem xét mức bồi thường phù hợp do hoàn cảnh gia đình của bị cáo quá khó khăn. Đồng thời ông K, bà M không yêu cầu cấp dưỡng cho ông bà nên đề nghị được ghi nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Huỳnh Thanh T tại phiên tòa phù hợp với kết quả thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/10/2017, tại nhà nghỉ P thuộc khu phố 3, Thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Huỳnh Thanh T cùng chị Nguyễn Thị Tường V có mâu thuẫn nhỏ về việc thỏa thuận số tiền 850.000 đồng nên bị cáo đã dùng hai tay cầm cái bàn xếp có sẵn trong phòng nặng 5,5 Kg đánh vào đầu của chị V, sau đó tiếp tục dùng tay phải đánh vào vùng mặt bên trái làm chị V té nằm ngửa dưới nền gạch, rồi dùng chân phải đạp 03 – 04 cái vào vùng ngực và mặt của chị V dẫn đến tử vong. Kết luận giám định số 150 ngày 20/11/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh xác định nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị Tường V là chấn thương sọ não do tác động của vật tày có cạnh theo hướng từ trái sang phải. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Giết người”.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội. Chỉ vì mâu thuẫn về số tiền 850.000 đồng mà bị cáo đã cố ý dùng bàn gỗ có chân kim loại, dùng tay đánh vào vùng đầu và mặt của bị hại, sau khi bị hại té ngã còn dùng chân đạp nhiều cái vào vùng ngực, tước đoạt mạng sống của chị V. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, hung hãn, quyết liệt thực hiện tội phạm vì mục đích, động cơ ích kỷ cá nhân, muốn thỏa mãn cơn tức giận mà bất chấp hậu quả, xem thường pháp luật.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội ngày 03/10/2017, trước 00 giờ 00 phút ngày 01/01/2018. Theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự, Quyết định khởi tố

vụ án, khởi tố bị can theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, tội phạm này được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123. Tuy nhiên, đối chiếu hai điều luật thấy rằng tính chất, mức hình phạt được quy định ngang bằng nhau, không làm xấu đi tình trạng của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội “Giết người” có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng của chị V, gây đau thương, mất mát cho gia đình bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần phải được xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[4] Xét ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, thấy rằng: Luật sư đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Về việc cho rằng bị hại có một phần lỗi nên đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt là không có chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận.

[5] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng: Bị cáo có chưa có tiền án, tiền sự, đầu thú, có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được áp dụng áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 591 của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm, xét yêu cầu của đại diện bị hại, thấy rằng bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại các khoản gồm: Bồi thường cho gia đình bị hại chi phí điều trị 16.959.000 đồng, chi phí mai táng hợp lý 60.000.000 đồng, bù đắp tổn thất về tinh thần ở mức 100 tháng lương cơ bản là 130.000.000 đồng. Riêng tiền cấp dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Kim L (sinh ngày 06/3/2007) theo mức 1.300.000 đồng/tháng đến khi cháu L đủ 18 tuổi (07 năm 05 tháng) là 115.700.000 đồng được bồi thường cho người đại diện theo pháp luật của cháu L là anh Q nhận. Tổng cộng nghĩa vụ bồi thường là 322.659.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường 310.132.000 đồng và thống nhất giao cho bà M đại diện nhận. Bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường theo yêu cầu của đại diện bị hại là phù hợp với quy định của pháp luật nên ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để thi hành án các tài sản gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu Honciti đã qua sử dụng, màu nâu đen, biển số 70H3-8963, số máy OFMG00713480, số khung L30Y00005633; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 066774 mang tên Hoa Văn M; 01 (một) điện

thoại di động Nokia X1 đã cũ có mặt phím màu đen, vỏ sau màu trắng, số sê-ri 1: 351963054550748; tiền Việt Nam: 655.000 đồng.

Hoàn trả cho đại diện hợp pháp của bị hại 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen đã cũ, số sê-ri 1: 353690086581023 là điện thoại của bị hại.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái áo thun màu xanh đen, ngắn tay, cổ tròn, bên ngực trái có chữ PUMA màu trắng; 01 (một) cái bàn kích thước 49 x 41 x 61 cm, mặt bàn bằng gỗ ép, chân bàn bằng kim loại, trọng lượng 5,5 kg.

[8] Về án phí: Do bị kết án nên bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T (T Mặt Quỷ) phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 17 (mười bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/10/2017.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 và 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên trả cho bị cáo nhưng tạm giữ để thi hành án các tài sản gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu Honciti đã qua sử dụng, màu nâu đen, biển số 70H3-8963, số máy OFMG00713480, số khung L30Y00005633; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 066774 mang tên Hoa Văn M; 01 (một) điện thoại di động Nokia X1 đã cũ có mặt phím màu đen, vỏ sau màu trắng, số sê-ri 1: 351963054550748; tiền Việt Nam: 655.000 đồng.

Hoàn trả cho người đại diện hợp pháp của bị hại (do bà Trần Thị Như M đại diện nhận): 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen đã cũ, số sê-ri 1: 353690086581023.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái áo thun màu xanh đen, ngắn tay, cổ tròn, bên ngực trái có chữ PUMA màu trắng; 01 (một) cái bàn kích thước 49 x 41 x 61 cm, mặt bàn bằng gỗ ép, chân bàn bằng kim loại, trọng lượng 5,5 kg.

3. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Huỳnh Thanh T tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 310.132.000 (ba trăm mười triệu, một trăm ba mươi hai nghìn) đồng. Bà Trần Thị Như M đại diện nhận khoản tiền này.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền trên, nếu người phải thi hành án chưa thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Huỳnh Thanh T phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 15.506.600 (*mười lăm triệu, năm trăm lẻ sáu nghìn, sáu trăm*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo và những người tham gia tố tụng biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC;
- VKSNDCC;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VP CQCSĐT CA tỉnh;
- Phòng PV 27 CA Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Trại tạm giam;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(*đã ký*)

Nguyễn Thị Tuyết Vân